| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ NGÃ NĂM**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2024/DS-ST.
Ngày: 11- 6 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Trúc Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Thái

Ông Đỗ Huy Sơn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Thân Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2024/TLST–DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2024/QĐXXST-DS ngày 13/05/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn L, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm V, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:*

1. Bà Lê Ngọc H, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

2. Ông Tống Duy Th, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*1/ Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Văn L trình bày:*

Vào năm 2023, ông L có bán thức ăn chăn nuôi heo cho vợ chồng bà H và ông Th, việc mua bán giữa ông L và vợ chồng bà H và ông Th không có lập hợp đồng, nhưng mỗi khi ông L giao thức ăn đến nhà thì ông L có làm sổ ghi nhận số lượng thức ăn để vợ chồng bà H và ông Th xem và ký tên vào theo từng đợt khi vợ chồng bà H và ông Th mua thức ăn và thanh toán tiền cho ông L sau khi bán heo xong. Sau nhiều lần mua bán qua lại với nhau vợ chồng bà H và ông Th đều thanh toán tiền dần dần cho ông L đầy đủ, tuy nhiên sau khi ông L giao thức ăn

cho vợ chồng bà H và ông Th vào ngày 22/02/2024 dương lịch thì vợ chồng bà H và ông Th đã không còn mua thức ăn chăn nuôi heo của ông L nữa, ông L có chốt lại thì vợ chồng bà H và ông Th còn nợ ông L tổng cộng là 255.425.000 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Văn L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà Lê Ngọc H và ông Tống Duy Th phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông L số tiền còn nợ là: 255.425.000 đồng và tiền lãi chậm trả với mức lãi suất là 10%/năm kể từ ngày 11/3/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (11/6/2024) là 03 tháng, tính tròn là 6.000.000 đồng.

*2/ Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Tống Duy Th trình bày:*

Trước đây vợ chồng ông Th, bà H có nuôi heo thì có mua thức ăn chăn nuôi heo của ông L, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh heo nên hiện nay còn nợ ông L số tiền 255.425.000 đồng là đúng như ông L khởi kiện. Do kinh tế khó khăn nên hiện nay chưa có khả năng thanh toán cho ông L, hiện nay gia đình ông Th đang khó khăn nên xin được trả dần, mỗi tháng trả 3.000.000 đồng cho đến khi dứt số nợ 255.425.000 đồng, nếu có khả năng nhiều hơn thì sẽ thanh toán nhiều hơn cho ông L, đồng thời xin phần tiền lãi vì kinh tế quá khó khăn không thể trả thêm tiền lãi.

*3/ Đối với bị đơn bà Lê Ngọc H*:

Từ khi Tòa án thụ lý đến nay, mặc dù đã được thông báo các văn bản tố tụng cho bị đơn biết về nội dung khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không tham gia việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không tham gia phiên tòa hôm nay nên không có ý kiến trình bày.

4/ *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến*:

Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về xác định thẩm quyền, thu thập chứng cứ, yêu cầu đương sự cung cấp chứng cứ, thủ tục tống đạt văn bản tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử; Đồng thời tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký tuân thủ trình tự tố tụng tại phiên tòa. Nguyên đơn có mặt là chấp hành đúng quy định của pháp luật. Các bị đơn vắng mặt là chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi heo nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*", đồng thời các bị đơn cư trú tại xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố Tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Các bị đơn ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không vì lý

do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 2, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Nguyên đơn ông Trần Văn L yêu cầu các bị đơn ông Tống Duy Th, bà Lê Ngọc H trả số tiền mua thức ăn heo còn nợ là 255.425.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Th thừa nhận là giữa ông L và vợ chồng ông Th, bà H có mua bán thức ăn chăn nuôi heo và hiện nay vợ chồng ông Th, bà H còn nợ ông L số tiền 255.425.000 đồng. Đồng thời Tòa án đã thông báo cho bà H biết nội dung và yêu cầu khởi kiện của ông L nhưng bà H không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn ông L.

Vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ xác định trên thực tế bà H, ông Th có mua thức ăn chăn nuôi heo của ông L và còn nợ ông L số tiền 255.425.000 đồng.

[2.2] Về lãi suất: Do phía các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phía nguyên đơn yêu cầu mức lãi suất 10%/ năm là phù hợp với Điều 357; Điều 430; Điều 440; Điều 468 của Bộ luật dân sự. Lãi suất được tính từ ngày 11/3/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/6/2024) là 03 tháng với số tiền là 6.360.000 đồng. Nên nguyên đơn yêu cầu số tiền lãi chậm trả với số tiền 6.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2.3] Trong quá trình giải quyết vụ án ông Th thừa nhận bà H là vợ của ông và mục đích mua thức ăn để chăn nuôi heo nhằm để chăm lo cuộc sống kinh tế gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 27, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình buộc ông Th và bà H cùng có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn L, buộc các bị đơn ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H liên đới trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 255.425.000 đồng và tiền lãi là 6.000.000 đồng. Tổng cộng là 261.425.000 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị đơn ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H phải chịu là 13.071.000 đồng (*Mười ba triệu không trăm bảy mươi mốt ngàn đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Tòa án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 2, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 430; Điều 440; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 27, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn L về việc yêu cầu các bị đơn ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H trả số tiền mua bán tài sản còn nợ.

Buộc ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H liên đới trả cho ông Trần Văn L số tiền nợ gốc là 255.425.000 đồng và tiền lãi là 6.000.000 đồng. Tổng cộng là 261.425.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi mốt triệu, bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Trần Văn L thì hàng tháng ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2/ Về án phí sơ thẩm:

Ông Tống Duy Th và bà Lê Ngọc H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.071.000 đồng (*Mười ba triệu không trăm bảy mươi mốt ngàn đồng*).

Ông Trần Văn L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Trần Văn L số tiền tạm ứng án phí là 6.386.000 (*Sáu triệu, ba trăm tám mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002588 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.*

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trúc Phương**